

Số: /BC-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng đê điều và phương án hộ đê trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai

Thực hiện Công văn số 275/ĐĐ-QLĐĐ ngày 05/4/2024 của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai về việc đánh giá hiện trạng công trình đê điều và phương án hộ đê năm 2024, sau khi kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng đê điều trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đánh giá hiện trạng công trình

Qua rà soát đánh giá thì hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có 77.192 m đê gồm (63.992 m đê làm nhiệm vụ ngăn nước biển, ngăn mặn; 13.200 m đê làm nhiệm vụ phòng, chống lũ trên sông), trong đó có 02 tuyến đê được đầu tư theo Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang được phê duyệt tại Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chương trình 667) gồm: (i) Đê Hòa Hà dài 5.482 m; (ii) đê Phổ Minh dài 1.425 m. Hiện trạng các công trình trước mùa lũ, bão năm 2024 được thể hiện qua các phụ lục kèm theo, cụ thể như sau:

- Đánh giá cao trình, mặt cắt hiện trạng đê biển, đê cửa sông, đê ngăn mặn (đê làm nhiệm vụ ngăn nước biển, ngăn mặn): Cao trình, mặt cắt hiện trạng các tuyến đê biển, đê cửa sông, đê ngăn mặn trên địa bàn tỉnh (20 tuyến) cơ bản đảm bảo an toàn, đáp ứng nhiệm vụ thiết kế của công trình: chống bão, chống lũ sớm. (cụ thể được thống kê trong Phụ lục 1 kèm theo).

- Đánh giá cao trình, mặt cắt hiện trạng đê sông (đê làm nhiệm vụ phòng, chống lũ trên sông): Cao trình, mặt cắt hiện trạng của 07 tuyến đê sông cơ bản đảm bảo an toàn, đáp ứng nhiệm vụ chống lũ chính vụ với tần suất lũ $P=10\%$. Riêng tuyến đê Tre Làng (thuộc tuyến đê Bình Minh – Bình Trung) và tuyến đê Gò Hường nằm phía bờ Bắc sông Trà Bồng, qua các xã: Bình Minh, Bình Trung huyện Bình Sơn là đê đất được đắp thủ công từ những năm 1980, có cao trình, mặt cắt chỉ đảm bảo chống lũ tiểu mãn, lũ sớm, không đảm bảo chống lũ chính vụ với tần suất lũ $P=10\%$ (cụ thể được thống kê trong Phụ lục 2 kèm theo).

- Hiện trạng kè bảo vệ đê biển, đê cửa sông, đê sông trước mùa lũ, bão: Các công trình kè bảo vệ đê trên địa bàn tỉnh chủ yếu là kè bảo vệ trực tiếp trên mái đê, chưa có kè bị hư hỏng (cụ thể được thống kê trong Phụ lục 3 kèm theo).

- Hiện trạng công dưới đê trước mùa lũ, bão: Công Tân Đức, công Khê Hòa (thuộc tuyến đê Quỳnh Lưu - Quang Mỹ, nay là tuyến đường QL24B kết hợp đê ngăn mặn) và công Hiền Lương (giáp tuyến đê Hòa Hà) bị hư hỏng hệ thống cửa van điều tiết, giữ ngọt, ngăn mặn, không ảnh hưởng đến thoát lũ. (Cụ thể được thống kê trong Phụ lục 4 kèm theo).

- Hiện trạng cây chắn sóng bảo vệ đê biển, đê cửa sông, đê sông trước mùa lũ, bão: Phụ lục 5 (chưa có cây chắn sóng bảo vệ đê).

- Hiện trạng cồn cát làm nhiệm vụ đê biển trước mùa lũ, bão: Phụ lục 6 (không có cồn cát làm nhiệm vụ đê).

- Công tác hộ đê, bảo vệ trọng điểm, xử lý sự cố đê điều năm 2023: Phụ lục 7 (không có sự cố đê điều trong năm 2023).

- Các tuyến đê đã được củng cố, nâng cấp tính đến trước mùa lũ, bão năm 2023 (đê được đầu tư theo Chương trình 667 và các nguồn vốn khác): Phụ lục 8.

2. Các công trình đang thi công

Năm 2023, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không có công trình đê điều đang thi công, báo cáo tại Phụ lục 9.

3. Xác định vị trí xung yếu và xây dựng phương án bảo vệ

Các tuyến đê được đầu tư theo Chương trình 667 đều mới xây dựng, các tuyến đê còn lại cơ bản ổn định, chưa xuất hiện các vị trí xung yếu (Phụ lục 10).

4. Những sự cố xảy ra trong mùa lũ, bão năm 2024

Từ đầu năm 2024 đến nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chưa xảy ra sự cố về đê điều (Phụ lục 11).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở (A.Hùng);
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu VT, CCTL_{ka53}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Hùng